

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ năm 2016
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao vốn trái phiếu Chính phủ năm 2016 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Công văn số 89/HĐND-KTNS ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc kế hoạch phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1658/SKHĐT-KTN ngày 20 tháng 7 năm 2016 về việc phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ năm 2016 thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2016 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới cho các dự án thuộc các xã cụ thể theo biểu chi tiết đính kèm.

Điều 2. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào hạn mức vốn được ghi, thông báo cụ thể các hạng mục cho các đơn vị; phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT và ban KTNS HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và CV: NN;
- Lưu VT, XDKH (2).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao

**LĂN BỔ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
TỪ NGUỒN VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)



Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Kế hoạch năm 2016	Đối tượng	Ghi chú
TỔNG CỘNG				60.000		
A	Công trình chuyển tiếp			22.340		
1	Nhà văn hóa trung tâm xã Phong Bình	Phong Điền	2015-2016	840	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
2	Trường Mầm non xã Quảng Ngạn	Quảng Điền	2014-2015	400	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
3	Đường Hối Mới - Thuận Thiên, xã Quảng An	Quảng Điền	2015-2016	550	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
4	Đường Ruộng Chùa - Đạt Nhất, xã Quảng An	Quảng Điền	2015-2016	612	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
5	Trường Mầm non Đông Phú, xã Quảng An	Quảng Điền	2015-2016	1.700	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
6	Đường nội đồng (HTX Đông Phước), xã Quảng Phước	Quảng Điền	2015-2016	325	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
7	Đường chợ Cồn Gai - khu TĐC cũ, xã Quảng Công	Quảng Điền	2015-2016	880	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
8	Đường nội đồng thôn 1, 2, 3 và 4, xã Quảng Công	Quảng Điền	2015-2016	1.165	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
9	Nhà văn hóa trung tâm xã Quảng Phước	Quảng Điền	2015-2016	1.500	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
10	Hệ thống điện và trạm bơm Ô Thất Tộc, xã Quảng Thái	Quảng Điền	2015-2016	375	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
11	Nhà văn hóa trung tâm xã Quảng Lợi	Quảng Điền	2015-2016	1.500	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
12	Kênh HTX Đông Phước, xã Quảng Phước	Quảng Điền	2015-2016	229	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
13	Trường TH số 3 Hương Vinh	Hương Trà	2015-2016	1.574	Xã đã đạt chuẩn năm 2015	
14	Nhà văn hóa trung tâm xã Hương Vinh	Hương Trà	2015-2016	1.500	Xã đã đạt chuẩn năm 2015	
15	Tuyến giao thông nội đồng 04 xã Thủy Thanh	Hương Thủy	2015-2016	900	Xã đã đạt chuẩn năm 2015	
16	Đường từ sân vận động đến nhà ông Tĩnh, xã Vinh Hà	Phú Vang	2015-2016	600	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
17	Nhà văn hóa trung tâm xã Phú Mỹ	Phú Vang	2015-2016	1.300	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
18	Trường THCS Phú Mỹ	Phú Vang	2015-2016	620	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
19	Đường thôn Diêm Trường (từ nhà thờ họ Phan đến nhà ông Chương), xã Vinh Hưng	Phú Lộc	2015-2016	525	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
20	Đường từ cây Sanh qua ô 9 mẫu đến Đình Đồi, xã Vinh Hưng	Phú Lộc	2015-2016	660	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
21	Đường liên thôn Đơn Chế - Nghi Giang, xã Vinh Giang	Phú Lộc	2015-2016	530	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
22	Trường TH và THCS Lộc Bình	Phú Lộc	2015-2016	1.000	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
23	Đường nội đồng từ Trạm bơm - Ró ngoại, xã Lộc Điền	Phú Lộc	2015-2016	900	Xã đã đạt chuẩn năm 2015	
24	Nhà văn hóa trung tâm xã Lộc Bồn	Phú Lộc	2015-2016	1.300	Xã đã đạt chuẩn năm 2015	



TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Kế hoạch năm 2016	Đối tượng	Ghi chú
25	Hệ thống nối mạng cấp nước sạch xã Nhâm	ALuối	2015-2016	620	Xã ĐBKK vùng biên giới	
26	Đập và kênh mương Ba Nghe 2, xã A Roàng	ALuối	2015-2016	235	Xã ĐBKK vùng biên giới	
B	Công trình khởi công mới			37.660		
1	Đường giao thông vùng kinh tế trang trại xã Điền Hòa	Phong Điền	2016-2017	1.925	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
2	Trường Mầm non Điền Môn	Phong Điền	2016-2017	2.510	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
3	Trường Mầm non Điền Hương	Phong Điền	2016-2017	1.860	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
4	Trạm bơm tưới tiêu Tân Bình, xã Phong Bình	Phong Điền	2016-2017	1.300	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
5	Trạm bơm tiêu Đạt Tây - Đông Cát, Mỹ Phú, xã Phong Chương	Phong Điền	2016-2017	744	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
6	Trường THCS Phong Mỹ	Phong Điền	2016-2017	260	Xã không ưu tiên	
7	Trường TH Tân Mỹ, xã Phong Mỹ	Phong Điền	2016-2017	400	Xã không ưu tiên	
8	Trường Mầm non Phong Mỹ 1	Phong Điền	2016-2017	928	Xã không ưu tiên	
9	Trường THCS Phan Thế Phương, xã Quảng Công	Quảng Điền	2016-2017	2.500	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
10	Đường thôn Hà Lạc, xã Quảng Lợi	Quảng Điền	2016-2017	1.970	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
11	Đường nội đồng Cầu Giữa - Bàu Mới xã Quảng Thành	Quảng Điền	2016-2017	2.100	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
12	Đường Mệ (Thủy Lập)	Quảng Điền	2016-2017	1.670	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
13	Trạm bơm mini Tàu Voi, Tàu Ồi	Quảng Điền	2016-2017	400	Xã không ưu tiên	
14	Trường TH Thái Dương, xã Hải Dương	Hương Trà	2016-2017	1.000	Xã không ưu tiên	
15	Trường TH Thủy Bằng	Hương Thủy	2016-2017	2.000	Xã không ưu tiên	
16	Trường Mầm non xã Phú An	Phú Vang	2016-2017	2.162	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
17	Trường TH Vinh Hà, xã Vinh Hà	Phú Vang	2016-2017	3.310	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
18	Đường bê tông từ nhà ông Tén đến nhà bà Thọ, thôn Trừng Hà, xã Vinh Phú	Phú Vang	2016-2017	1.770	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
19	Đường giao thông nội đồng xã Vinh Thái	Phú Vang	2016-2017	488	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
20	Tuyến đường cầu Nhỏ - Trường mầm non, xã Vinh Giang	Phú Lộc	2016-2017	800	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
21	Hệ thống xử lý nước thải khu dân cư xã Vinh Mỹ	Phú Lộc	2016-2017	1.160	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
22	Hệ thống điện, trạm bơm và kênh cấp NTTS xã Vinh Hải	Phú Lộc	2016-2017	1.000	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
23	Trường mầm non Vinh Hiền	Phú Lộc	2016-2017	1.803	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
24	Trường THCS Lộc Trì	Phú Lộc	2016-2017	1.200	Xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển	
25	Nâng cấp hệ thống cấp nước sạch xã Thượng Lộ	Nam Đông	2016-2017	1.100	Xã không ưu tiên	
26	Trường Mầm non Hoa Đào, xã Sơn Thủy	A Luối	2016-2017	1.300	Xã không ưu tiên	